

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định cơ cấu tổ chức và phụ cấp đối với Bảo vệ dân phố  
phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về Bảo vệ dân phố;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2007/TTLT-BCA-BLĐT BXH-BTC ngày 01 tháng 3 năm 2007 của Bộ Công an, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính về Bảo vệ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số: 48/2011/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2011 của Hội đồng nhân dân Tỉnh khoá VIII, kỳ họp thứ 2, về cơ cấu tổ chức và mức phụ cấp đối với thành viên Ban Bảo vệ dân phố phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Theo đề nghị của Giám đốc các sở, ngành: Công an, Tài chính và Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định cơ cấu tổ chức và mức phụ cấp đối với Bảo vệ dân phố phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cụ thể như sau:

**1. Tổ chức Bảo vệ dân phố**

a) Ban Bảo vệ dân phố: mỗi phường, thị trấn thành lập 01 Ban Bảo vệ dân phố gồm: Trưởng ban, 01 Phó Trưởng ban và các Ủy viên. Ủy viên Ban Bảo vệ dân phố là Tổ trưởng Tổ Bảo vệ dân phố. Trưởng ban và Phó Trưởng ban Bảo vệ dân phố do tập thể Ban Bảo vệ dân phố bầu ra bằng hình thức bỏ phiếu kín.

b) Tổ Bảo vệ dân phố: mỗi khóm, ấp thuộc phường, thị trấn thành lập hai Tổ Bảo vệ dân phố; mỗi Tổ Bảo vệ dân phố, gồm: Tổ trưởng, 01 Tổ phó và 03 tổ viên.

**2. Mức phụ cấp hàng tháng đối với thành viên Ban Bảo vệ dân phố so với mức lương tối thiểu hàng tháng**

- a) Trưởng ban: được hưởng phụ cấp bằng hệ số 0,6;
- b) Phó Trưởng ban: được hưởng phụ cấp bằng hệ số 0,55;
- c) Ủy viên: được hưởng phụ cấp bằng hệ số 0,5;
- d) Tổ phó: được hưởng phụ cấp bằng hệ số 0,45;
- đ) Tổ viên: được hưởng phụ cấp bằng hệ số 0,4;

**Điều 2.** Nguồn kinh phí bảo đảm hoạt động của Bảo vệ dân phố, gồm:

1. Nguồn hỗ trợ từ ngân sách phường, thị trấn được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm chi cho công tác an ninh theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành của Tỉnh.

2. Trích một phần từ nguồn thu Quỹ Quốc phòng, An ninh của phường, thị trấn.

3. Đóng góp ủng hộ của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số: 61/2008/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

**Điều 4.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- VP CP (I+II);
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản (BTP);
- Đoàn đại biểu QH;
- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- CT & các PCT/UBND Tỉnh;
- Các cơ quan, ban Đảng Tỉnh;
- MTTQ và các đoàn thể Tỉnh;
- Văn phòng Công an Tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NC/NC(Đ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tôn Hoàng